

Số: **933** /CĐTKV-ToC

Hà Nội, ngày **07** tháng 11 năm 2016

Về việc báo cáo kết quả công tác tổ chức cán bộ,  
phát triển đoàn viên, đào tạo, bồi dưỡng năm 2016

Kính gửi: Các Công đoàn cơ sở trực thuộc Công đoàn TKV

Thực hiện chương trình công tác năm 2016 về công tác cán bộ, phát triển đoàn viên, xây dựng công đoàn vững mạnh, đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ cho cán bộ công đoàn. Công đoàn Than - Khoáng sản Việt Nam đề nghị các công đoàn cơ sở báo cáo kết quả hoạt động năm 2016 với nội dung sau:

1- Tình hình công tác tổ chức, phát triển đoàn viên, xây dựng công đoàn vững mạnh, xây dựng đảng, công tác cán bộ công đoàn, (theo biểu mẫu 01).

2- Tình hình công tác đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ cho cán bộ công đoàn năm 2016 (theo biểu mẫu 02).

3- Chuẩn bị hồ sơ, chấm điểm xây dựng công đoàn cơ sở vững mạnh và đánh giá chất lượng hoạt động công đoàn theo Hướng dẫn 617/HD-CĐTKV ngày 08/8/2016. Trên cơ sở theo dõi của các Ban chuyên đề về kết quả hoạt động trong năm 2016 và biểu tự chấm điểm của các đơn vị, Công đoàn TKV sẽ tổ chức xét chấm điểm trực tiếp vào chương trình phản ánh cuối năm (có thông báo lịch phản ánh sau).

Đề nghị các đơn vị cập nhật đầy đủ thông tin, số liệu mục 1 và mục 2, báo cáo Công đoàn Than - Khoáng sản Việt Nam (qua Ban tổ chức) trước ngày **18/11/2016** theo địa chỉ: Số 226, Lê Duẩn, Đống Đa, Hà Nội; Mail: [catdu.cd105@yahoo.com.vn](mailto:catdu.cd105@yahoo.com.vn)

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Các Ban CĐTKV (E-copy);
- Lưu ToC, VP.

TM. BAN THƯỜNG VỤ  
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Xuân Hán



Địa danh, ngày tháng 11 năm 2016

**BIỂU BÁO CÁO**  
**\* KẾT QUẢ CÔNG TÁC ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG NGHIỆP VỤ**  
**CÁN BỘ CÔNG ĐOÀN NĂM 2016**

*Biểu 02*

TT	Các nội dung công tác đào tạo bồi dưỡng nghiệp vụ	ĐVT	Số lượng	Kinh phí công đoàn chi	Ghi chú
<b>1</b>	<b>Trình độ chuyên môn</b>	Người			
a	Tiến sỹ	Người			
b	Thạc sỹ	Người			
c	Đại học	Người			
d	Trung cấp, cao đẳng	Người			
<b>2</b>	<b>Trình độ lý luận chính trị</b>				
a	Cử nhân, cao cấp	Người			
b	Trung cấp	Người			
<b>3</b>	<b>Tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ công đoàn</b>				
a	Số lớp tập huấn, bồi dưỡng NV tại cơ sở	Lớp			
b	số người tham gia	Người			
<b>4</b>	<b>Số cán bộ CĐ đã được đào tạo Lý luận nghiệp vụ Công đoàn (ĐHP, Luật công đoàn) trong đó:</b>	Người			
a	Số cán bộ công đoàn chuyên trách	Người			
b	Số cán bộ công đoàn không chuyên trách	Người			
<b>5</b>	<b>+ Số cán bộ công đoàn cần đào tạo Lý luận nghiệp vụ công đoàn (ĐHP) năm 2017, trong đó</b>				
a	Số cán bộ công đoàn chuyên trách	Người			
b	Số cán bộ công đoàn không chuyên trách	Người			

**Ghi chú:** Nội dung tập huấn, bồi dưỡng các chuyên đề ghi cụ thể.

NGƯỜI LẬP BIỂU

TM. BAN CHẤP HÀNH  
CHỦ TỊCH  
(hoặc PCT)

.....



Địa danh, ngày..... tháng 11 năm 2016

**BIỂU BÁO CÁO**

**CÔNG TÁC TỔ CHỨC - PHÁT TRIỂN ĐOÀN VIÊN NĂM 2016**

(Kèm theo báo cáo số / CD.... ngày.....tháng 11 năm 2016)

Biểu mẫu : 01

TT	Nội dung	ĐVT	Số lượng báo cáo năm trước	Số lượng báo cáo năm	Chênh lệch so với năm trước
1	2	3	4	5	6 = 5-4
<b>1</b>	<b>Công tác tổ chức:</b>				
1.1	Tổng số CNVCLĐ:	Người			
	-Trong đó: Nữ	Người			
1.2	Tổng số đảng viên:	Người			
	-Trong đó: Nữ	Người			
1.3	Tổng số đoàn viên công đoàn:	Người			
	- Trong đó: Nữ	Người			
1.4	+ Tổng số đoàn viên trực tiếp sản xuất	Người			
1.5	Số CĐCS, CSTV (áp dụng cho 4 Tổng Công ty)	Cơ sở			
1.6	Số Công đoàn bộ phận.	Bộ phận			
1.7	Số tổ công đoàn.	Tổ			
	- Trong đó: Số tổ công đoàn Nữ	Tổ			
<b>2</b>	<b>Công tác phát triển đoàn viên</b>				
<b>2.1</b>	<b>Số đoàn viên kết nạp mới, trong đó: (a+b)</b>	Người			
a	+ Đoàn viên kết nạp từ tuyển dụng mới.	Người			
b	+ Đoàn viên các đơn vị trong TKV chuyển đến.	Người			
c	+ Đoàn viên là nữ.	Người			
d	+ Đoàn viên là lao động trực tiếp.	Người			
2.3	+ Số đoàn viên chuyển đi	Người			
2.4	* Số đoàn viên giảm trong năm	Người			
<b>3</b>	<b>Công tác xây dựng công đoàn vững mạnh</b>				
3.1	Đối với Công đoàn 4 Tổng Công ty				
a	Số CĐCS, CSTV đạt vững mạnh	Cơ sở			
b	Số CĐCS, CSTV đạt khá	Cơ sở			
c	Số CĐCS, CSTV loại yếu	Cơ sở			
d	Số CĐCS, CSTV không xếp loại	Cơ sở			
3.2	Đối với Công đoàn cơ sở (bao gồm cả CĐCS, CSTV trực thuộc Tổng Công ty và CĐCS trực thuộc Công đoàn TKV)				
a	Số CDBP đạt vững mạnh	Bộ phận			
b	Số CDBP đạt khá	Bộ phận			
c	Số CDBP loại yếu	Bộ phận			

TT	Nội dung	ĐVT	Số lượng báo cáo năm trước	Số lượng báo cáo năm	Chênh lệch so với năm trước
d	Số CĐBP không xếp loại	Bộ phận			
e	Số Tổ Công đoàn đạt vững mạnh	Tổ			
g	Số Tổ Công đoàn đạt khá	Tổ			
h	Số Tổ Công đoàn loại yếu	Tổ			
i	Số Tổ Công đoàn không xếp loại	Tổ			
<b>4</b>	<b>Công tác xây dựng Đảng</b>				
4.1	Số đoàn viên được giới thiệu bồi dưỡng cảm tình Đảng	Người			
4.2	Số đoàn viên đã được học bồi dưỡng cảm tình Đảng	Người			
4.3	Số đoàn viên được Đảng kết nạp trong kỳ	Người			
	- Trong đó: Nữ	Người			
<b>5</b>	<b>Công tác cán bộ Công đoàn</b>				
<b>5.1</b>	Số cán bộ công đoàn nghỉ hưu, thôi việc, trong đó:				
a	+ Cán bộ công đoàn chuyên trách	Người			
b	+ Chủ tịch, Phó CT CĐCS, CSTV bán chuyên	Người			
c	+ Chủ tịch Công đoàn bộ phận	Người			
d	+ Đối tượng khác là cán bộ công đoàn	Người			
<b>5.2</b>	Cán bộ công đoàn đương nhiệm				
a	Ủy viên BTV cấp trực thuộc CĐTKV	Người			
	- Trong đó: Nữ	Người			
b	Ủy viên BCH cấp trực thuộc CĐTKV	Người			
	- Trong đó: Nữ	Người			
c	Chủ tịch CĐCS, CSTV cấp trực thuộc Tổng công ty (áp dụng cho 4 Tổng Công ty)	Người			
	- Trong đó: Nữ	Người			
d	Phó Chủ tịch CĐCS, CSTV cấp trực thuộc Tổng công ty (áp dụng cho 4 Tổng Công ty)	Người			
	- Trong đó: Nữ	Người			
đ	Ủy viên BTV các CĐCS, CSTV cấp trực thuộc Tổng công ty (áp dụng cho 4 Tổng Công ty)	Người			
e	Ủy viên BCH các CĐCS, CSTV cấp trực thuộc Tổng công ty (áp dụng cho 4 Tổng Công ty)	Người			
g	Chủ tịch Công đoàn bộ phận	Người			
h	Phó Chủ tịch Công đoàn bộ phận	Người			
i	Ủy viên BCH Công đoàn bộ phận				
k	Tổ trưởng Công đoàn	Người			
l	Tổ phó Công đoàn	Người			

NGƯỜI LẬP BIỂU

TM. BAN CHẤP HÀNH  
CHỦ TỊCH  
(hoặc PCT)